

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án phát triển nguồn giống cây Lâm nghiệp
bản địa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BNNPTNT ngày 19/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra rừng;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính, công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 5105/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành định mức kinh tế kỹ thuật đối với hoạt động khoa học và công nghệ lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Công văn số 3929/BNN-KH ngày 16/6/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về cây trồng, vật nuôi chủ lực quốc gia thuộc Chương trình giống theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 58/TTr-SNNMT ngày 18/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển nguồn giống cây Lâm nghiệp bản địa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Thiết lập được hệ thống giống cây lâm nghiệp bản địa của tỉnh nhằm cung cấp giống có chất lượng, phục vụ nhu cầu trồng rừng, trồng cây lấy gỗ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng 20 ha lâm phần tuyển chọn cho Lim xanh, Ươi (10 ha/loài).
- Khảo sát đánh giá và lựa chọn cây trội Muồng đen từ các cây mọc phân tán, riêng lẻ tại huyện Nam Giang (diện tích khoảng 20 ha).
- Chọn 130 cây trội Lim xanh, Ươi và Muồng đen tại Quảng Nam; đánh giá lại 30 cây trội Giổi ăn hạt đã được công nhận ở tỉnh Hòa Bình để lấy giống xây dựng vườn ghép tại Quảng Nam.
- Xây dựng 06 ha khảo nghiệm hậu thế kết hợp làm vườn giống gồm: Lim xanh 02 ha, Muồng đen 02 ha, Ươi 02 ha và 04 ha vườn giống cây ghép Giổi ăn hạt.

2. Nhiệm vụ

- Khảo sát đánh giá và lựa chọn lâm phần tuyển chọn đối với các loài Lim xanh, Ươi;
- Chọn lọc cây trội và thu hái hạt giống/vật liệu giống: Lim xanh, Ươi, Muồng đen và Giổi ăn hạt;
- Khảo nghiệm hậu thế và xây dựng vườn giống: Lim xanh, Ươi, Muồng đen;
- Xây dựng vườn giống cây ghép Giổi ăn hạt.

3. Phạm vi thực hiện

Trên địa bàn các huyện: Nam Giang, Tây Giang và Nam Trà My tỉnh Quảng Nam và huyện Lạc Sơn, Tân Lạc, Kim Bôi tỉnh Hoà Bình.

4. Đơn vị chủ trì/tổ chức thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Nam.
- Đơn vị tổ chức thực hiện: Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh; Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Giang; Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Giang và Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Trà My.

5. Sản phẩm của Đề án

- Tuyển chọn 160 cây trội gồm: 50 cây trội Muồng đen, 50 cây trội Lim xanh và 30 cây trội Ươi; 30 cây trội Giổi ăn hạt được đánh giá lại ở tỉnh Hòa Bình.
- Gieo tạo 9.332 cây giống các loài phục vụ trồng khảo nghiệm (2.444 cây Lim xanh, 2.444 cây Muồng đen, 2.444 cây Ươi và 2.000 cây ghép Giổi ăn hạt).

- Xây dựng 06 ha khảo nghiệm hậu thế kết hợp làm vườn giống (Lim xanh 02 ha, Muồng đen 02 ha, Ươi 02 ha); 04 ha vườn giống cây ghép Giỏi ăn hạt và 20 ha lâm phần tuyển chọn cho Lim xanh, Ươi (10 ha/loài).

6. Thời gian, tiến độ thực hiện

Từ năm 2025 đến năm 2030.

7. Nội dung, khối lượng công việc Đề án

a) Khảo sát đánh giá thực trạng lâm phần tuyển chọn: Lim xanh và Ươi tại huyện Tây Giang và Vườn Quốc gia Sông Thanh. Nội dung công việc gồm:

- Điều tra sơ bộ xác định các khu rừng ưu thế với các loài Lim xanh và Ươi: Mỗi tiểu khu mỗi loài (Vườn Quốc gia Sông Thanh 2 tiểu khu cho 2 loài Lim xanh và Ươi; huyện Tây Giang 1 tiểu khu cho Lim xanh).

- Điều tra tuyển, chọn vị trí, lập ô tiêu chuẩn định vị và thu thập số liệu sinh trưởng, phát triển cho khu rừng và cho các loài Lim xanh và Ươi: Mỗi khu rừng điều tra 3 tuyến, dung lượng mẫu điều tra tối thiểu 2% diện tích.

- Xử lý số liệu, xây dựng báo cáo xác định lâm phần tuyển chọn nguồn giống cho Lim xanh và Ươi (10 ha/loài).

b) Chọn lọc cây trội và thu hái hạt giống/vật liệu giống

Nội dung công việc:

- Chọn lọc cây trội: Lim xanh tại Tây Giang 25 cây, Vườn Quốc gia Sông Thanh 25 cây; Muồng đen tại Nam Giang 50 cây; Ươi tại Vườn Quốc gia Sông Thanh 30 cây.

- Đánh giá lại 30 cây trội loài Giỏi ăn hạt đã được công nhận tại Hòa Bình và tuyển chọn cành ghép.

- Thu hái hạt giống từ 130 cây trội (gồm 25 cây Lim xanh tại Tây Giang, 25 cây Lim xanh và 30 cây Ươi tại Vườn Quốc gia Sông Thanh, 50 cây Muồng đen tại Nam Giang; thu cắt cành ghép 30 cây Giỏi ăn hạt tại Hòa Bình.

c) Khảo nghiệm hậu thế và xây dựng rừng giống

Xây dựng 06 ha khảo nghiệm hậu thế kết hợp làm vườn giống, gồm: Lim xanh 02 ha (01 ha ở BQL rừng phòng hộ huyện Tây Giang, 01 ha ở Vườn Quốc gia Sông Thanh), Muồng đen 02 ha (ở BQL rừng phòng hộ huyện Nam Giang); Ươi 02 ha (ở Vườn Quốc gia Sông Thanh); Các nhiệm vụ cụ thể:

- Gieo ươm nhân giống 7.332 cây giống phục vụ trồng khảo nghiệm từ các cây trội chọn lọc: Lim xanh 2.444 cây, Muồng đen 2.444 cây, Ươi 2.444 cây.

- Chuẩn bị hiện trường và tổ chức trồng 06 ha khảo nghiệm hậu thế kết hợp làm vườn giống các loài Lim xanh 02 ha, Muồng đen 02 ha, Ươi 02 ha.

- Chăm sóc bảo vệ và đánh giá sinh trưởng 06 ha khảo nghiệm hậu thế kết hợp làm vườn giống các khảo nghiệm đã xây dựng.

- d) Xây dựng vườn giống cây ghép Giỏi ăn hạt tại huyện Nam Trà My
- Gieo ươm nhân giống 2.000 cây giống phục vụ trồng vườn giống cây ghép từ các cây trội chọn lọc (ở Hoà Bình) tại huyện Nam Trà My.
 - Xây dựng 04 ha vườn giống cây ghép Giỏi ăn hạt.
 - Chăm sóc, bảo vệ và đánh giá sinh trưởng 04 ha vườn giống Giỏi ăn hạt.

8. Dự toán và nguồn vốn

a) Dự toán

Tổng kinh phí thực hiện dự án là 5.227.759.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, hai trăm hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng*); trong đó:

- Xây dựng nguồn giống Lim xanh tại huyện Tây Giang: 815.753.000 đồng;
- Xây dựng nguồn giống Lim xanh, Ưoi tại Vườn Quốc gia Sông Thanh: 1.840.376.000 đồng;
- Xây dựng nguồn giống Muồng đen tại huyện Nam Giang: 1.276.913.000 đồng;
- Xây dựng nguồn giống Giỏi ăn hạt tại huyện Nam Trà My: 1.294.717.000 đồng.

(Kèm theo các Biểu dự toán chi tiết)

b) Nguồn vốn đầu tư

Nguồn kinh phí bố trí thực hiện Đề án theo Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Giang, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Giang, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Trà My lập các hồ sơ, thủ tục liên quan trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện nêu trên lập các thủ tục liên quan để triển khai theo đúng quy định; định kỳ hàng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND tỉnh để theo dõi.

3. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện: Tây Giang, Nam Giang,

Nam Trà My; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc các Ban Quản lý: Vườn Quốc gia Sông Thanh, rừng phòng hộ huyện Tây Giang, rừng phòng hộ huyện Nam Giang, rừng phòng hộ huyện Nam Trà My và thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Đề án phát triển nguồn giống cây Lâm nghiệp bản địa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và PTR tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KT.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2025\Quyết định\03 31 phê duyệt Đề án phát triển nguồn giống cây lam nghiệp.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu